

Bản án số: **02/2023/HS-ST**
Ngày: 15-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Võ Thị Ngọc The**

2. Bà **Nguyễn Thị Việt Tím**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/HSST-QĐ ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Thành T**, sinh ngày 19/9/1995; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; con ông **Võ Thành L** (chết) và bà **Huỳnh Thị H**, sinh năm 1955; Vợ: **Đào Nguyễn Ngọc B**, sinh năm 1993; Con có 01 người, sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. **Đặng Hùng P** - sinh năm 1979 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang

2. **Nguyễn Thái Q** - sinh năm 1998 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang

** Người làm chứng:*

Đào Nguyễn Ngọc B - sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 24/12/2021, Nguyễn Thái Q một mình đột nhập vào nhà của anh Đặng Hùng P bằng đường cửa sau trộm cắp 01 cái Loa kéo di động bằng gỗ màu nâu đỏ, mặt trước bằng kim loại dạng lưới màu vàng cùng với 02 cái Micro không dây đem đến nghĩa địa Thánh thất Tân Hiệp cất giấu ở chòm mả. Sau đó, Q đi bộ đến nhà Võ Thành T ở cùng ấp Đ để tìm T kêu bán cái Loa vừa lấy trộm được nhưng không gặp T ở nhà (do T đi làm thuê ở gần đó) mà gặp vợ T là Đào Nguyễn Ngọc B, vợ T hỏi Q cái Loa ở đâu mà có thì Q nói là của chị Q không xài nên bán, nghe vậy B điện thoại cho T về nhà xem loa để mua sử dụng, khoảng 15 phút sau T về đến nhà thì gặp Q nên T hỏi Q “cái Loa ở đâu” thì Q kêu T lấy xe chở Q đi lấy, T lấy xe mô tô biển số 68S1-739.89 của Võ Thành N là em ruột của T chở Q đến nghĩa địa Thánh thất Tân Hiệp ở tuyến 300 Kinh 6, thuộc ấp Đ, xã T, huyện T. Lúc này khoảng 14 giờ cùng ngày, Võ Thành T biết cái Loa mà Q kêu bán là tài sản mà Nguyễn Thái Q trộm cắp mà có nhưng T không hỏi gì thêm Q, Võ Thành T chạy xe vào đường mòn đi vào nghĩa địa và đậu xe phía ngoài cho Q đi đến vị trí cất giấu cái loa cách đó khoảng 10m, Q mang cái Loa và 02 cái Micro ra đến xe thì T cùng Q khiêng cái loa để lên xe rồi T chở Q cùng cái loa về nhà T, T thử cái Loa và thấy cái Loa còn tốt, dù biết rõ cái loa là do Q trộm cắp mà có nhưng T vẫn đồng ý mua cái Loa cùng với 02 cái Micro với giá 1.500.000 đồng, T trả cho Q 1.350.000 đồng còn thiếu lại 150.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày Công an xã T đưa Q đến nhà Võ Thành T tiến hành thu hồi tài sản gồm: 01 cái loa kéo di động hiệu NANOMAX bằng gỗ màu nâu đỏ, mặt trước bằng kim loại dạng lưới màu vàng kem, kích thước 67 x 39cm cùng 02 (hai) Micro không dây nhãn hiệu UHF màu xám tại nhà Võ Thành T.

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành yêu cầu định giá các tài sản mà Nguyễn Thái Q đã thực hiện hành vi trộm cắp:

Kết luận số 05/KL-HĐĐG ngày 05/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện T, kết luận: 01 (Một) Thùng loa kéo di động hiệu NANOMAX bằng gỗ màu nâu đỏ, mặt trước bằng kim loại dạng lưới màu vàng kem, kích thước 67 x 39cm, mua vào tháng 9/2020 tại cửa hàng Tuấn Anh - Kinh 6 với giá 8.300.000 đồng, 02 (hai) Micro không dây nhãn hiệu UHF màu xám tặng kèm khi mua thùng loa kéo di động. Hiện có giá dao động tương ứng trên thị trường là 3.000.000 đồng - 2.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản cần định giá: 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm ngàn đồng).

Cáo trạng số 41/CT-VKSTH ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Võ Thành T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi

phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử bị cáo **Võ Thành T** phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 323; Điều 36; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Võ Thành T** mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ, do bị cáo không có công việc ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị miễn khấu trừ thu nhập. Giao bị cáo cho UBND xã T giám sát, giáo dục.

*** Vật chứng thu giữ trong vụ án được xử lý như sau:**

Sau khi định giá xong tài sản Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Đặng Hùng P 01 (Một) Thùng loa kéo di động hiệu NANOMAX bằng gỗ màu nâu đỏ, mặt trước bằng kim loại dạng lưới màu vàng kem, kích thước 67 x 39cm; 02 (hai) Micro không dây, nhãn hiệu UHF màu xám.

Xe mô tô biển số 68S1-739.89 mà bị cáo Võ Thành T chở Quân đi chở cái loa là xe của Võ Thành Nhiều là em ruột của Tính, không biết việc Tính dùng xe đi mua tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không tạm giữ, không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự.

Buộc bị cáo tiếp tục giao nộp 150.000đồng tiền mua loa nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Anh Đặng Hùng P , không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình mong HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 14 giờ ngày 24/12/2021, khi đang đi làm thuê thì vợ là Đào Nguyễn Ngọc B điện thoại cho bị cáo Võ Thành T về nhà xem để mua cái Loa di

động do Nguyễn Thái Q kêu bán, khi về đến nhà thì bị cáo T dùng xe mô tô chở Q đi đến nghĩa địa Thánh thất Tân Hiệp để lấy cái loa, đến đây bị cáo T biết cái loa là do Q trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua và chạy xe vào đường mòn của nghĩa địa để cho Q đi vào chòm mả lấy 01 (Một) thùng loa kéo di động hiệu NANOMAX kèm 02 (hai) Micro không dây, nhãn hiệu UHF màu xám, đem lên xe để bị cáo T chở về nhà T và bán cho T với giá 1.500.000 đồng, bị cáo Võ Thành T trả trước cho Q 1.350.000 đồng thì bị Công an phát hiện. Tổng tài sản mà bị cáo Võ Thành T tiêu thụ do Nguyễn Thái Q trộm cắp mà có có trị giá là 2.600.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm ngàn đồng*).

Hành vi của bị cáo Võ Thành T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, gây mất trật tự trị an, bị cáo nhận thức được việc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật, bị cáo biết cái loa kéo là do Nguyễn Thái Q trộm cắp mà có nhưng bị cáo vẫn đồng ý mua. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm có tác dụng răn đe và đấu tranh phòng ngừa các loại tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo hoàn cảnh khó khăn, không có công việc ổn định, đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt cải tạo không giam giữ miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Đặng Hùng P đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát buộc bị cáo Võ Thành T tiếp tục giao nộp số tiền 150.000 đồng tiền mua loa di động nộp vào Ngân sách Nhà nước, Hội đồng xét xử xét thấy sau khi bị cáo Võ Thành T trả cho Nguyễn Thái Q số tiền 1.350.000 đồng để mua loa thì đã bị phát hiện và thu giữ, tài sản trộm cắp đã trả lại cho chủ sở hữu, số tiền thu lợi bất chính 1.350.000 đồng mà Nguyễn Thái Q có được từ việc bán loa đã được giải quyết theo Bản án số 31/2022/HS-ST ngày 29/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang, nên số tiền 150.000 đồng này không có căn cứ để chấp nhận, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với Đào Nguyễn Ngọc B là vợ của bị cáo Võ Thành T, không biết Thùng loa do Nguyễn Thái Q trộm cắp mà có rồi mang đến kêu bán, nên không có căn cứ xử lý; là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thái Q đã được Tòa án nhân dân huyện T xét xử về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 31/2022/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2022.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Thành T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 323; Điều 36; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Võ Thành T 01 (một) năm cải tạo không giam giữ**, miễn khấu trừ thu nhập.

Giao bị cáo Võ Thành T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục.

Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Võ Thành T là ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục là Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang nhận được quyết định thi hành bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Thành T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến